

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2021/HS-ST

Ngày: 04/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Phan Hải Thanh

Ông Võ Duy Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 154/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/8/1989 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản X, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vi Văn V, sinh năm: 1967 và bà Kha Thị T, sinh năm: 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Anh Tuấn, Công ty Luật hợp danh Thái Bình Dương, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy từ lâu nên khoảng 8 giờ, ngày 02/06/2021, Vi Văn T đi bộ đến khu vực bản Đ, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tìm

mua ma túy mục đích để sử dụng. Khi đến nơi, T gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông (không biết rõ lai lịch, địa chỉ) và thỏa thuận mua 01 gói Heroine với giá 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) và 04 gói hồng phiến 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Sau khi cầm tiền của T, người đàn ông đi đâu một lúc rồi quay lại đưa cho T 01 gói ni lông màu đen bên trong có 03 gói ni lông màu xanh, 01 gói ni lông màu hồng bên trong chứa hồng phiến và 01 gói ni lông màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine. Mua được ma túy, T cất giấu vào người rồi đi về nhà. Khoảng trưa cùng ngày, T lấy số ma túy đã mua được lúc sáng bỏ trong quần lót và đi xe ô tô khách xuống thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để bắt xe ô tô vào tỉnh Quảng Nam xin việc làm. Khi đến thành phố Vinh, vì cần lấy thêm quần áo đang gửi nhà bạn ở huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An nên Vi Văn T thuê xe taxi biển kiểm soát 37E-000.xx do anh Hồ Sỹ B, sinh năm 1991, trú tại xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An điều khiển chở đi Thanh Chương. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi xe đến cây xăng Cầu Rộ, thuộc xã Ngọc Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Thanh Chương kiểm tra, phát hiện và bắt tang, thu giữ: 01 gói ni lông màu đen bên trong có 03 gói ni lông màu xanh, 01 gói ni lông màu hồng chứa các viên nén, 01 gói ni lông màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi ma túy); 01 điện thoại di động màu trắng đen, nhãn hiệu OPPO.

Tại Bản kết luận giám định số 851/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "04 mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1a, M2a, M3a, M4a) thu giữ của Vi Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn T có khối lượng là 79,625g; Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M5a) thu giữ của Vi Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn T có khối lượng là 35,550 gam".

Vật chứng thu giữ bao gồm: 35,550 gam ma túy (Heroine) đã lấy 03 gam giám định còn lại 32,550 gam; 79,625 gam ma túy (Methamphetamine) đã lấy 4,050 gam đi giám định còn lại 75,575 gam; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO; Vật chứng hiện được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số 194/CT-VKS-P1 ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 15 đến 16 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.
- 01 điện thoại di động không liên quan đến tội phạm đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn T không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Vi Văn T đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vi Văn T: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với bản kết luận giám định các chất ma túy, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 02/6/2021, Vi Văn T đến khu vực bản Đ, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An mua của một người dân tộc Mông 79,625 gam ma túy (Methamphetamine) và 35,550 gam ma túy (Heroin) với giá 30.000.000 đồng để sử dụng dần. Đến 18 giờ cùng ngày, khi T đi đến cây xăng Cầu Rộ, xã Ngọc Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo.

Như vậy, Vi Văn T tàng trữ trái phép 35,550 gam ma túy (Heroin) và 79,625 gam ma túy (Methamphetamine); Căn cứ vào Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng các chất ma túy thu giữ của bị cáo là 115,175 gam ma. Bị cáo Vi Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo

Vi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Vi Văn T đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy mà vẫn thực hiện tội phạm. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, để cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vi Văn T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vi Văn T, do T không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh, làm rõ. Sau khi điều tra làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án về án phí.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Vi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vi Văn T **15** (mười lăm) năm **06** (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 75,575 gam ma túy (Methamphetamine), 32,55 gam ma túy (Heroin) cùng vỏ niêm phong cũ.

- Trả lại cho bị cáo Vi Văn T: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A15 màu Đen trắng; Nhưng tạm giữ để thi hành án phí theo quy định.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 07/10/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Vi Văn T được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã Lượng Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang